

## NĂNG LỰC ICT CHO ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN CÁC TRƯỜNG TRUNG CẤP, CAO ĐẲNG, DẠY NGHỀ & VẤN ĐỀ CẤP BÁCH

*TS. Nguyễn Toàn*

### 1. Khái niệm

Thuật ngữ ICT (Information and Communication Technologies) là công nghệ thông tin và truyền thông nhằm chỉ các hình thức của công nghệ được sử dụng để truyền phát, lưu trữ, hiển thị, chia sẻ, trao đổi thông tin bằng các phương tiện điện tử. Trong hoạt động giáo dục ngày nay, các công cụ ICT được sử dụng rất đa dạng và phong phú. Tùy theo điều kiện dạy học cụ thể (các yếu tố tự nhiên, kinh tế, kỹ thuật, xã hội được thể hiện bằng những phương tiện, cơ sở vật chất, chương trình, tài liệu, quy chế, quy trình thời gian cần thiết cho người dạy và người học thực hiện quá trình dạy học) mà người làm nhiệm vụ dạy học chọn lựa những công cụ ICT thích hợp nhằm mang lại hiệu quả giáo dục cao nhất.

Các công cụ ICT thường được sử dụng trong giáo dục hiện nay như sau:

- Truyền thanh (Radio), Truyền hình, Điện thoại di động / tin nhắn, Máy chụp hình kỹ thuật số, Máy photocopy, Máy quét (scan), Bảng điện tử / tương tác, Trò chơi điện tử tương tác có tính giáo dục, Internet (các công cụ tìm kiếm), Website, Email, Giao lưu trực tuyến (skype), Mạng xã hội ảo (My Space), Các công cụ trình diễn trên máy tính (Powerpoint, video, âm thanh, hình ảnh...), Các bảng tính hoặc các công cụ liên quan, Trực tuyến (Hợp tác, chia sẻ nguồn tài nguyên

dạy và học có phí và miễn phí, phát thanh và videoclip, diễn đàn, giao lưu, tham quan du lịch ảo, kể chuyện...), Blogs, Wikis, Các hệ thống quản lý học tập trên mạng ...

Và những công cụ khác sẽ tiếp tục được hình thành trong quá trình phát triển của công nghệ.

### 2. Năng lực ICT trong giáo dục

Một số nước châu Á đã thực hiện chương trình áp dụng ICT trong giáo dục dưới sự trợ giúp của Tổ chức văn hóa – khoa học – giáo dục liên Hiệp quốc (UNESCO) trong nhiều năm nay. Tựu trung, năng lực ICT của một GV được thể hiện qua các tiêu chí:

#### a. Tinh thần thái độ

- Nhận thức về giá trị của công nghệ

GV phải nhận thức được tiềm năng công nghệ để thúc đẩy cải tổ giáo dục. Khả năng áp dụng công nghệ một cách thích hợp là một trong những kỹ năng cần thiết đối với phẩm chất một GV. Áp dụng công nghệ một cách hiệu quả sẽ nâng cao chất lượng của quá trình dạy học và nuôi dưỡng tính đổi mới trong GV.

- Tự đánh giá

GV phải có khả năng tự đánh giá về khả năng sử dụng công nghệ trong việc chuyển giao tài liệu dạy học.

- Chấp nhận tinh thần học tập

suốt đời

GV phải có khả năng thể hiện năng lực của mình trong việc học, học nữa và học lại những vấn đề công nghệ nổi cộm và liên tục đổi mới trong mọi lúc.

### **b. Kiến thức và kỹ năng**

- Kiến thức

Sử dụng các công nghệ thông thường, lý thuyết sử dụng công nghệ cơ bản và phương pháp luận về công nghệ giáo dục. Kỹ năng Nghiên cứu, xử lý và diễn đạt thông tin. Lựa chọn và phát triển phương tiện dạy học. Thiết kế một hệ thống dạy học mang tính công nghệ. Quản lý tài liệu dạy học, quá trình dạy học và kế hoạch dạy học. Đánh giá phương tiện dạy học, tài liệu dạy học, quá trình dạy học và kết quả dạy học.

### **c. Thực hiện và đổi mới**

- Thiết kế và thực hiện các hoạt động dạy học có sự hỗ trợ của công nghệ

GV phải trình bày được mục tiêu dạy học, phân tích nội dung dạy học một cách xác đáng, thiết kế hoạt động dạy học phù hợp với đặc điểm HS và tình hình địa phương.

Khảo sát chiến lược giáo dục nâng cao hiệu quả của công nghệ.

Thiết kế và sáng tạo môi trường dạy học đề cao công nghệ đối với HS và đưa ra các hướng dẫn giúp HS áp dụng công nghệ trong học tập.

Áp dụng công nghệ để hỗ trợ việc đánh giá.

- Sử dụng công nghệ để hỗ trợ dạy học và quản lý

GV phải biết phát hiện, xác định và chọn lựa công nghệ và nguồn thông tin thích đáng với chương trình.

- Sử dụng công nghệ để quản lý tài nguyên một cách hiệu quả.
- Sử dụng công nghệ để giám sát HS và quản lý các hoạt động dạy học khác nhau một cách hiệu quả.
- Sử dụng công nghệ để quản lý quá trình dạy học.
- Sử dụng công nghệ để nâng cao khả năng nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp.

GV phải biết sử dụng công nghệ để nghiên cứu các chủ đề đặc biệt.

Nhận thức và thực hiện nghiên cứu việc áp dụng công nghệ trong công tác giảng dạy.

- Sử dụng công nghệ để kết nối giữa sự hợp tác và giao tiếp.

GV phải biết sử dụng công nghệ để giao tiếp với HS về hoạt động học tập; cập nhật với phụ huynh về tình hình hoạt động của HS; với đồng nghiệp về ý tưởng, tài liệu và nghiên cứu trong dạy học; với nhà quản lý về tình hình trình độ khác nhau của HS; với các kỹ thuật viên về lĩnh vực thiết kế phần mềm, phát triển và lựa chọn phương tiện dạy học; với các chuyên gia về các hỗ trợ chuyên môn...

### **d. Về trách nhiệm xã hội**

Đối với người GV, việc hiểu biết về xã hội, đạo đức, luật pháp và những vấn đề mang tính nhân bản chung quanh việc sử dụng công nghệ ở nhà trường và việc vận dụng trong thực tế. Vai trò của người GV là phải thể hiện vai trò gương mẫu trong việc:

Áp dụng công nghệ một cách công bằng, tạo sự thuận lợi cho HS trong điều kiện khác nhau về giới tính và tình trạng kinh tế để xử lý công bằng tài nguyên công nghệ trong lớp học.

Áp dụng hiệu quả nguồn tài nguyên công nghệ: cho phép và trao quyền cho người học với tình hình, đặc điểm và năng lực khác nhau.

Áp dụng tài nguyên công nghệ một cách thích hợp: hướng dẫn sử dụng an toàn tài nguyên công nghệ.

Thể hiện tốt sự luyện tập: làm gương và dạy cho HS sử dụng công nghệ phù hợp với luật pháp, đạo đức xã hội.

### **3. Áp dụng ICT trong giáo dục tại các trường TC, CĐ và DN**

#### **a. Thực trạng**

Việc áp dụng ICT trong giáo dục tại các trường TC, CĐ, DN của Việt Nam cũng đã được triển khai nhưng chưa được chuẩn hóa và phổ biến. Những hạn chế tập trung ở một số vấn đề sau:

- Một số GV chưa nhận thức được tính cấp thiết, tính hiệu quả của việc áp dụng ICT trong công tác dạy học của mình, chưa chịu khó học tập, bằng lòng với những kinh nghiệm lỗi thời vốn có của mình, thậm chí có GV “đi ứng” với

ICT.

- Một số GV có sử dụng một số công cụ ICT trong dạy học nhưng chưa khai thác đúng mức hiệu quả vốn có của ICT. Ví dụ như dùng máy tính có kết hợp với máy chiếu (projector) nhưng chỉ để chiếu các file word cho HS chép thay cho việc viết bảng hoặc đọc chép.
- Sử dụng công cụ ICT chưa phù hợp với yêu cầu nội dung bài dạy, xem nhẹ các công cụ thông thường nhưng vẫn có hiệu quả (truyền thanh, truyền hình...).
- Chưa khai thác tổng hợp các công cụ ICT trong một bài dạy nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong dạy học.
- Có áp dụng ICT nhưng vẫn còn thể hiện tính “độc diễn” của GV, chưa tương tác với HS.
- Chưa áp dụng các hình thức dạy học hiệu quả có sự đóng góp tích cực của ICT (chương trình hóa, dạy học theo dự án...).
- Lãnh đạo một số cơ sở đào tạo chưa xem việc áp dụng ICT vào quá trình dạy học là một yêu cầu bức thiết, chưa quan tâm trang bị cơ sở vật chất thiết bị và bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng ICT, còn thả nổi cho GV được chăng hay chớ.
- Ngành GDĐT chưa có một chiến lược về ICT cho ngành mình.
- Nhà nước chưa có một chủ trương và chính sách mang tính chất tổng thể về ICT trên quy mô cả nước.

#### **b. Giải pháp**

Ngành GDĐT nói chung và các cơ sở đào tạo TC-CD-DN nói riêng nhất thiết phải sớm xác định tầm quan trọng và tính hiệu quả của việc áp dụng ICT trong giáo dục. Các tiêu chí về năng lực ICT của một GV đã đề cập ở trên là phù hợp và không quá khó. Việc áp dụng ICT trong giáo dục là một trong những hình thức tối ưu hoá hoạt động dạy học. Sức ép hội nhập toàn cầu và sống trong “thế giới phẳng” không cho phép chúng ta đứng ngoài cơn lốc công nghệ. Để góp phần hoàn thành mục tiêu giáo dục, chúng ta phải nhanh chóng thực hiện một số giải pháp sau đây:

- Cơ quan quản lý (Bộ GD&ĐT) cần nghiên cứu, thống nhất và ban hành chuẩn năng lực ICT cho đội ngũ GV Việt Nam phù hợp với từng vùng miền, từng bậc học, cấp học.
- Các cơ quan nghiên cứu cần đề xuất chương trình phổ cập kiến thức và kỹ năng ICT cho từng đối tượng GV.
- Tổ chức tập huấn, có kiểm tra đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận về ICT cho GV đạt yêu cầu.
- Phổ biến kiến thức và kỹ năng ICT cho HS (có thể bố trí trong chương trình tin học căn bản, điều này hoàn toàn khả thi).
- Tổ chức các cuộc hội thi “Áp dụng ICT trong dạy học” ở các cơ sở đào tạo nhằm nâng cao nhận thức cho GV về tính hiệu quả đặc biệt của ICT trong dạy học, tạo sân chơi hữu ích và sáng tạo cho GV và HS.
- Các cơ sở đào tạo (TC-CD-DN) cần hình thành Trung tâm (hoặc phòng

chức năng) nghiên cứu, cập nhật, phổ biến, tập huấn, đánh giá... tình hình áp dụng ICT trong đơn vị mình phù hợp với từng ngành riêng biệt.

- Lãnh đạo các cơ sở đào tạo cần xem năng lực ICT của GV là một trong những tiêu chí đánh giá chất lượng GV.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Raina, Ravi. (2007), *Phát triển nguồn nhân lực CNTT & TT ở châu Á và Thái Bình Dương: Tình trạng hiện tại*, Emerging

[2] APCICT Diễn đàn khu vực về CNTT-TT Xây dựng Năng lực tại Incheon, Hàn Quốc (5 - 6/2007), Xu hướng phát triển, Chính sách và Chiến lược.

[3] .....một số trang Web

[http://www.unapcict.org/activities/forum\\_intro.asp](http://www.unapcict.org/activities/forum_intro.asp)

<http://www.portal.unesco.org/education>